

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 điểm).

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** khi nói về thành tựu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại?

A. Những thành tựu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại góp phần làm phong phú kho tàng văn minh nhân loại.

B. Những thành tựu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại là cơ sở hình thành hai nền văn minh Ai Cập và Trung Hoa.

C. Những thành tựu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại thúc đẩy nhân loại tiến lên thời kỳ văn minh công nghiệp.

D. Những thành tựu văn minh Ấn Độ cổ - trung đại khởi đầu thời kỳ văn minh nông nghiệp trên toàn thế giới.

Câu 2. Đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp - La Mã cổ đại là:

A. cuộc đấu tranh giữa hai trường phái chủ nghĩa duy vật và duy tâm.

B. quê hương của nhiều nhà triết học nổi tiếng của phương Tây.

C. ra đời và phát triển trong bối cảnh các cuộc đấu tranh của nô lệ.

D. nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức phương Tây.

Câu 3. Các học thuyết tư tưởng, tôn giáo ra đời ở Trung Hoa thời cổ - trung đại nhằm mục đích:

A. giải thích về thế giới và các biện pháp cai trị đất nước.

B. phục vụ cho quá trình xâm lược của các triều đại.

C. hướng con người đến cuộc sống trường sinh, bất tử.

D. giải thích sự ra đời của con người trên thế giới.

Câu 4. Vì sao Thế vận hội (Ô-lim-pic) còn được tiếp tục duy trì cho đến ngày nay?

A. Phát huy nguyên tắc bình đẳng của các dân tộc.

B. Đề cao sự bình đẳng, tinh thần hòa bình, đoàn kết giữa các quốc gia.

C. Đề cao giá trị văn hóa và tinh thần của Hy Lạp.

D. Để phát triển các môn thể thao điền kinh cơ bản.

Câu 5. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã dẫn tới sự hình thành của hai giai cấp nào?

A. Địa chủ và nông dân.

B. Tư sản và vô sản.

C. Tư sản và tiểu tư sản.

D. Lãnh chúa và nông nô.

Câu 6. Nội dung nào sau đây thuộc tư tưởng của phong trào Văn hóa Phục hưng ở Tây Âu thời trung đại?

A. Đề cao giá trị con người và quyền tự do cá nhân.

B. Ủng hộ sự tồn tại của chế độ phong kiến.

C. Ủng hộ triết học kinh việc của Giáo hội.

D. Đề cao Cơ Đốc giáo và Giáo hoàng.

Câu 7. Về chữ viết, người Hy Lạp – La Mã cổ đại đã sáng tạo ra:

A. chữ Hán.

B. chữ giáp cốt.

C. chữ La-tinh.

D. chữ tượng hình.

Câu 8. Các tác phẩm văn học Ấn Độ thời cổ - trung đại chứa đựng những giá trị về:

A. các công trình kiến trúc thời xưa.

B. nghệ thuật và nhân văn sâu sắc.

C. các chiến công của các anh hùng dân tộc.

D. miêu tả vẻ đẹp của các địa danh đất nước.

Câu 9. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất **không** có những tác động nào sau đây?

A. Thúc đẩy toàn cầu hóa, tự động hóa, thương mại điện tử, tự do thông tin.

B. Gây ô nhiễm môi trường, bóc lột lao động phụ nữ, trẻ em, xâm chiếm thuộc địa.

C. Hình thành và phát triển các trung tâm công nghiệp, thành thị.

D. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, nâng cao năng suất lao động.

Câu 10. Việc kĩ sư Êt – mơn Các-rai (Anh) chế tạo được máy dệt chạy bằng sức nước (1785) đã dẫn đến kết quả gì?

A. Năng suất của người thợ dệt tăng gần 40 lần so với dệt bằng tay.

B. Khởi đầu quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước Anh.

C. Lao động bằng tay chân hoàn toàn được thay thế bằng máy móc.

D. Nhiều nhà máy dệt được xây dựng ven sông nước chảy xiết.

Câu 11. Việc phát minh ra phương pháp sử dụng lò cao trong luyện kim (cuộc cách mạng công nghiệp thứ hai) có tác dụng nào sau đây?

- A. Dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới.
- B. Thúc đẩy việc ứng dụng điện vào cuộc sống.
- C. Dẫn đến sự ra đời và phát triển của động cơ học.
- D. Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa đất nước.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm về tôn giáo của người Hy Lạp-La Mã cổ đại?

- A. Thường xuyên hiến tế.
- B. Chỉ thờ độc tôn một vị thần.
- C. Tín ngưỡng thờ đa thần.
- D. Cầu nguyện và tổ chức lễ hội.

Câu 13. Văn hóa Phục hưng được hiểu là phong trào

- A. phục hưng lại các giá trị văn hóa của Trung Hoa và Ấn Độ cổ đại.
- B. khôi phục lại những gì đã mất của văn hóa phương Đông cổ đại.
- C. khôi phục lại tinh hoa văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông.
- D. phục hưng thành tựu và giá trị văn hóa Hy Lạp-La Mã và sáng tạo nên văn hóa mới.

Câu 14. Sắp xếp các sự kiện lịch sử dưới đây theo trình tự thời gian về những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX.

1. Giêm Oát phát minh ra máy hơi nước.
2. Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy Gien-ni.
3. Ác-crai-tơ chế tạo ra máy kéo sợi chạy bằng sức nước.

- A. 1,2,3.
- B. 2,3,1.
- C. 3,1,2.
- D. 2,1,3.

Câu 15. Những thành tựu khoa học – kỹ thuật của người Hy Lạp – La Mã cổ đại có ý nghĩa như thế nào?

- A. Đưa loài người bước vào kỉ nguyên công nghiệp hóa và hiện đại hóa.
- B. Là nguồn gốc của những thành tựu khoa học, kỹ thuật phương Đông cổ đại.
- C. Là một trong những cơ sở dẫn tới sự ra đời của văn minh phương Tây cổ đại.
- D. Đặt nền tảng cho sự phát triển của khoa học, kỹ thuật thế giới giai đoạn sau.

Câu 16. Động lực chính của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (thế kỉ XVIII- đầu XIX) là:

- A. nhu cầu thúc đẩy sự phát triển của nền sản xuất.
- B. nhu cầu trao đổi giao lưu văn hóa giữa các vùng miền.
- C. nhu cầu thúc đẩy sự phát triển của các ngành nghề thủ công.
- D. nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.

Câu 17. Các tác phẩm văn học của nền văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại không chỉ là những sáng tác nghệ thuật mà còn...?

- A. Là nguồn tư liệu quan trọng để tìm hiểu về sự sinh sống, săn bắt của nhiều nền văn minh khác trong nhân loại.
- B. Là nguồn tư liệu quan trọng để tìm hiểu về lịch sử của hai nền văn minh Hy Lạp – La Mã.
- C. Là nguồn tư liệu để tìm hiểu lịch sử của loài người.
- D. Là nguồn tư liệu quan trọng để tìm hiểu về lịch sử của những nền văn minh khác.

Câu 18. Bản chất của phong trào Văn hóa Phục hưng là:

- A. cuộc cách mạng tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến suy tàn.
- B. cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân với giai cấp tư sản.
- C. cuộc cách mạng kinh tế để xác lập vai trò thống trị của giai cấp tư sản.
- D. cuộc đấu tranh tư tưởng giữa hệ tư tưởng phong kiến và giáo lí của Giáo hội.

Câu 19. Phát minh kĩ thuật nào sau đây trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (thế kỉ XVIII – XIX) đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Máy tính điện tử.
- B. Động cơ đốt trong.
- C. Máy kéo sợi Gien-ni.
- D. Máy hơi nước.

Câu 20. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước ở Anh (1784)?

- A. Tạo ra động lực mới, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.
- B. Tốc độ sản xuất và năng suất lao động tăng vượt bậc.
- C. Lao động bằng tay được thay thế dần bằng máy móc.
- D. Mở đầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai ở Anh.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Về nền văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại, anh (chị) hãy:

- a. Trình bày những đóng góp của cư dân Hy Lạp- La Mã cổ đại cho nền văn minh nhân loại.
- b. Những thành tựu nào của nền văn minh Hy Lạp – La Mã còn được bảo tồn cho đến ngày nay?

----- HẾT -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5
A	A	A	B	B
6	7	8	9	10
A	C	B	A	A
11	12	13	14	15
A	B	D	D	D
16	17	18	19	20
D	B	A	D	D

II. PHẦN TỰ LUẬN

Về nền văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại, anh (chị) hãy:

a. Trình bày những đóng góp của cư dân Hy Lạp- La Mã cổ đại cho nền văn minh nhân loại.

- **Chữ viết:** Từ khoảng thế kỷ IX – VIII TCN, người Hy Lạp cổ đại đã xây dựng bảng chữ cái ghi âm của mình. Đến khoảng cuối thế kỷ IV TCN, bảng chữ cái Hy Lạp được hoàn thiện với 24 chữ cái.

+ Người La Mã dựa trên cơ sở chữ viết Hy Lạp sáng tạo ra chữ La-tinh.

+ Hệ thống chữ số La Mã ngày nay là một cống hiến lớn của người La Mã cổ đại.

- **Văn học:** Nền văn học Hy Lạp và La Mã đã đặt nền móng cho văn học phương Tây, tiêu biểu là hai bộ sử thi I-li-at và Ô-đi-xê của Hô-me.

+ Thơ, văn xuôi và kịch cũng đạt được nhiều thành tựu rực rỡ: Ô-vi-đi-ôt với tập thơ Nữ anh hùng, Tình yêu; Ô-ri-pit với vở Những phụ nữ thành Tơ-roa.

- **Kiến trúc, điêu khắc và hội họa:** Các công trình kiến trúc tiêu biểu: Đền Pác-tê-nông, đền thờ thần Dớt, lăng mộ vua Mô-sô-lót (Hy Lạp); đấu trường Cô-li-dê, Khải hoàn môn Công-tan-ti-nut (La Mã).

+ Các tác phẩm điêu khắc, hội họa: tượng Lực sĩ ném đĩa, tượng A-tê-na, tượng thần Vệ nữ thành Mi-lô..., các bức họa trên lăng mộ, đền thờ và đồ gốm.

- **Khoa học, kỹ thuật:** Người Hy Lạp – La Mã cổ đại có những công hiến vĩ đại về khoa học, kỹ thuật: Thiên văn học: nhận ra Trái Đất hình cầu, cho rằng Mặt trời và các thiên thể chuyển động quanh Trái đất, tính được 1 năm 365 ngày và $\frac{1}{4}$ ngày. Toán học, vật lý, y học, sử học với các nhà khoa học như Pi-ta-go, Ô-cơ-lít, Ác si mét...

+ Khoa học, xã hội: Lịch sử, địa lý cũng đạt được một số thành tựu quan trọng: Lịch sử có ghi chép lịch sử các cuộc chiến tranh (Hê-rô-đốt, Tu-xi-đít); Địa lý có các ghi chép của Xtrabôn.

+ Người Hy Lạp -La Mã cổ đại cũng biết ứng dụng những hiểu biết khoa học vào thực tiễn cuộc sống như: chế tạo bê tông, sử dụng hệ thống đòn bẩy, chế tạo máy bắn đá, máy bắn tên, máy bơm nước.

→ Đặt nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ của các ngành khoa học, kỹ thuật của thế giới trong những giai đoạn tiếp theo.

- **Tư tưởng:** Hy Lạp – La Mã cổ đại là quê hương của triết học phương Tây. Quá trình hình thành và phát triển của triết học Hy Lạp-La Mã cổ đại gắn liền với cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, đặt nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, tri thức: Các nhà triết học tiêu biểu: Ta lét, Hê-ra-clít, Đê-mô-crit...

- **Tôn giáo:** Người Hi Lạp-La Mã cổ đại thờ đa thần. Họ thường xuyên hiến tế, cầu nguyện và tổ chức lễ hội để tôn vinh các vị thần. Cơ đốc giáo được hình thành vào thế kỷ I ở đế quốc La Mã.

+ Tôn giáo Hy Lạp – La Mã cổ đại để lại nhiều dấu ấn và ảnh hưởng đối với đời sống xã hội và văn hóa phương Tây sau này.

- **Thể thao:** Thể thao có ý nghĩa và vai trò quan trọng trong đời sống, lễ hội và văn hóa Hy Lạp – La Mã.

+ Nhiều sự kiện và môn thể thao của Hy Lạp – La Mã cổ đại là cơ sở, nền tảng của nhân loại ngày nay như Đại hội Ô-lim-pic, Đại hội thể thao Pa-na-thê-nai-a...

b. Những thành tựu nào của nền văn minh Hy Lạp – La Mã còn được bảo tồn cho đến ngày nay?

+ Hệ thống mẫu tự La-tinh; hệ thống chữ số La Mã.

+ Con người vẫn sử dụng dương lịch để tính ngày.

+ Các định lý, định đề khoa học, như: định lý Ta-lét; định lý Pi-ta-go; tiên đề Ô-cơ-lít...

+ Các tác phẩm văn học, sử học, ví dụ như: 2 bộ sử thi I-li-át và Ô-đi-xê...

+ Một số công trình kiến trúc/ tác phẩm điêu khắc. Ví dụ: đấu trường Cô-li-dê; tượng thần Vệ nữ Mi-lô; tượng lực sĩ ném đĩa...